TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2025/DS - ST
Ngày 22/9/2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Huỳnh Bá Tiến**.
2. Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Mỹ Thương -** Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Quỳnh Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 105/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2025/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2025/QĐST-DS ngày 05/9/2025 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1)** – Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Người đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng B** – Chức vụ: Trưởng phòng *(Theo Giấy ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của ông Ngô Chí D)*. Ủy quyền lại cho ông **Lê Văn T** – Chức vụ: Trưởng bộ phận XLN và bà **Lê Thị Thảo N**, ông **Nguyễn Văn D1** – Chức vụ: Chuyên viên XLN *(Theo Giấy ủy quyền số 108/2025/UQ-KHCN ngày 01/8/025)*. Địa chỉ liên hệ: Tầng D, số A P, quận H, thành phố Đà Nẵng. Bà N có mặt.

***- Bị đơn*:** Ông **Đoàn Văn T1** – Sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tổ C, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng (nay là phường N, Tp Đà Nẵng). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và ý kiến trong quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng TMCP V ("V1") đã nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân khu vực 2 - Đà Nẵng để khởi kiện đối với ông/bà Đoàn Văn T1, CCCD/CMND số:

048092004105, địa chỉ: Tổ C, Quận N, Thành phố Đà Nẵng. Ông/bà Đoàn Văn T1 đã kí kết với Ngân hàng TMCP V (V1) như sau:

Ngày 11/07/2022, ký kết Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng kí sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử, thông tin cụ thể như sau:

- Số tiền vay/hạn mức cấp thẻ: 199,500,000 đồng *(Một trăm chín mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng)*
- Mục đích vay: Tiêu dùng
- Thời hạn vay: 60 tháng
- Lãi suất thỏa thuận: 32%/năm
- Lãi chậm trả phát sinh trên gốc quá hạn: 48%/năm (29%/năm x 150%)
- Lãi suất chậm trả phát sinh trên lãi quá hạn là 10%

Ngày 13/07/2022, V1 đã giải ngân đủ số tiền nêu trên cho ông/bà Đoàn Văn T1. Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, ông/bà Đoàn Văn T1 đã thanh toán cho V1 với tổng số tiền là 127,474,197 đồng *(Trong đó: Tiền gốc: 33,371,801 đồng và T2 lãi: 94,102,396 đồng)*. Ông/bà Đoàn Văn T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 13/03/2024 đối với V1 nên phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký. Tạm tính đến ngày 22/09/2025, ông/bà Đoàn Văn T1 còn nợ V1 tổng số tiền là:

Hợp đồng tín dụng số LD2219401446:

- Nợ gốc: 166,128,199 đồng;
- Nợ lãi trong hạn chưa thanh toán: 72,636,088 đồng;
- Nợ lãi phát sinh trên gốc quá hạn: 18,997,628 đồng;
- Nợ lãi phát sinh trên lãi quá hạn: 5,938,089 đồng;

Tổng cộng : 263,700,004 đồng. *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm nghìn, không trăm lẻ bốn đồng)*

Hiện V1 cam kết chưa bán khoản vay của ông/bà Đoàn Văn T1 cho bất kì công ty/tổ chức nào. Việc ông/bà Đoàn Văn T1 không thanh toán tiền cho V1 là hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nghiêm trọng thỏa thuận thanh toán, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của V1.

Vì vậy, V1 kính đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng tuyên trong bản án các nội dung sau:

Buộc ông/bà Đoàn Văn T1 thanh toán cho V1 số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/09/2025. Theo đó, ông/bà Đoàn Văn T1 còn nợ V1 tổng số tiền là: **263,700,004 đồng** *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm nghìn, không trăm lẻ bốn đồng),* trong đó: Nợ gốc: 166,128,199 đồng; Nợ lãi trong hạn chưa thanh toán: 72,636,088 đồng, Nợ lãi phát sinh trên gốc quá hạn: 18,997,628 đồng, Nợ lãi phát sinh trên lãi quá hạn: 5,938,089 đồng.

Và V1 được tiếp tục tính lãi suất theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng từ ngày 23/09/2025 cho vay cho đến ngày thực tế ông/bà Đoàn Văn T1 thanh toán hết nợ cho V1. Ông/bà Đoàn Văn T1 phải chịu án phí và các chi phí liên quan *(nếu có)*.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn- ông Đoàn Văn T1 vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, bị đơn không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.

* Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát khẳng định trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với các bên đương sự, nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật tố tụng; Riêng bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc không tuân thủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 280 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 7, Điều 8 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với ông Đoàn Văn T1: Buộc ông Đoàn Văn T1 thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền (tạm tính đến ngày 22/09/2025): **263.700.004 đồng** *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm nghìn, không trăm lẻ bốn đồng),* trong đó: Nợ gốc: 166,128,199 đồng; Nợ lãi trong hạn chưa thanh toán: 72,636,088 đồng; Nợ lãi phát sinh trên gốc quá hạn: 18,997,628 đồng; Nợ lãi phát sinh trên lãi quá hạn: 5,938,089 đồng.

Ông T1 tiếp tục trả lãi và các khoản phát sinh trên tổng số chưa thanh toán kể từ ngày 23/09/2025 đến ngày ông T1 thanh toán hết các nghĩa vụ cho Ngân hàng TMCP V.

Buộc ông Đoàn Văn T1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V nộp tại Tòa án là đúng thủ tục và đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Toà án năm 2025.

- Bị đơn ông Đoàn Văn T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự trên.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng kí sử dụng dịch vụ ngân hàng Đ LD2219401446 ngày 11/07/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V với ông Đoàn Văn T1 trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp

luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đoàn Văn T1 đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Mặc dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở nhưng ông Đoàn Văn T1 vẫn không trả được nợ. Như vậy, ông Đoàn Văn T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận tại hợp đồng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án buộc ông Đoàn Văn T1 phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền (tạm tính đến ngày 22/09/2025): 263.700.004 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm nghìn, không trăm lẻ bốn đồng),* trong đó: Nợ gốc: 166,128,199 đồng; Nợ lãi trong hạn chưa thanh toán: 72,636,088 đồng; Nợ lãi phát sinh trên gốc quá hạn: 18,997,628 đồng; Nợ lãi phát sinh trên lãi quá hạn: 5,938,089 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 280 của Bộ luật dân sự; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên cần được chấp nhận.

[2.2] Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 23/9/2025 theo mức lãi suất do các bên thoả thuận tại hợp đồng đã ký kết cho đến khi ông Đoàn Văn T1 thanh toán xong khoản nợ là phù hợp với Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên bị đơn là ông Đoàn Văn T1 phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 280 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;
- Căn cứ Điều 7, Điều 8, Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP V đối với ông Đoàn Văn T1.

Xử:

1. Buộc ông Đoàn Văn T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/09/2025: **263.700.004 đồng** *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm nghìn, không trăm lẻ bốn đồng),* trong đó: Nợ gốc: 166,128,199 đồng; Nợ lãi trong hạn chưa thanh toán: 72,636,088 đồng; Nợ lãi phát sinh trên gốc quá hạn: 18,997,628 đồng; Nợ lãi phát sinh trên lãi quá hạn: 5,938,089 đồng.

2. Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 23/9/2025 theo mức lãi suất do các bên thoả thuận tại Hợp đồng đã ký kết cho đến khi ông Đoàn Văn T1 thanh toán xong khoản nợ.

3. Án phí DS - ST: Ông Đoàn Văn T1 phải chịu là **13.185.000 đồng** *(Mười ba triệu, một trăm tám mươi lăm nghìn đồng)*.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí **5.869.781 đồng** *(Năm triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi mốt đồng)* theo biên lai thu số 0010281 ngày 19/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- VKSND KV2 - Đà Nẵng;
- THA dân sự TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM